

Chiến thắng Điện Biên Phủ - Vận dụng trong dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay

Bùi Xuân Việt

Email: vietanh197566@gmail.com
Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
135 Nguyễn Phong Sắc, Cầu Giấy, Hà Nội,
Việt Nam

TÓM TẮT: Từ những nghiên cứu lí luận về thực hành chiến tranh nhân dân thực hiện toàn dân, toàn diện trường kì kháng chiến và thực tiễn đã chứng minh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược là một bài học sâu sắc nhất. Nghiên cứu này đã chỉ ra kết quả từ thực tiễn trận đánh rút ra bài học về tác chiến kết hợp giữa thế trận chiến tranh nhân dân kết hợp với lực lượng bộ đội địa phương. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là sự cộng hưởng của sức mạnh dân tộc và thời đại, tinh thần yêu nước nồng nàn và nghệ thuật quân sự truyền thống Việt Nam được kế thừa và phát triển lên tầm cao mới dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một trong những chiến công chói lọi, là kết quả của sự hội tụ nhiều nhân tố, trong đó có trí tuệ và bản lĩnh Việt Nam. Từ những kết quả nghiên cứu thực tiễn cuộc kháng chiến chống Pháp đã định hướng và vận dụng trong công cuộc giữ gìn, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam thời hiện đại.

TỪ KHÓA: Chiến thắng Điện Biên Phủ, bài học, Chủ tịch Hồ Chí Minh, dạy học.

→ Nhận bài 08/3/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 26/3/2024 → Duyệt đăng 15/4/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410408>

1. Đặt vấn đề

Sự chỉ đạo chiến lược đúng đắn, sáng tạo, kiên quyết và tài giỏi của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng tư lệnh Quân đội Nhân dân Việt Nam. Nắm vững âm mưu, kế hoạch chiến lược của địch, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh kịp thời đề ra phương châm kháng chiến: “Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt” nhằm phá khối chủ lực, cơ động chiến lược của địch ngay từ ban đầu. Theo đó, quân và dân ta trên khắp các địa bàn, nhất là ở đồng bằng Bắc Bộ, chủ động đẩy mạnh các hoạt động tác chiến làm cho địch không những không thể thực hiện được kế hoạch đã vạch ra, mà còn lâm vào thế bị động đối phó. Trước nguy cơ lực lượng cơ động chiến lược trên chiến trường Đông Dương bị xé lẻ, phân tán, Nava vội điều lực lượng lớn lên Điện Biên Phủ xây dựng tập đoàn cứ điểm mạnh, được mệnh danh là “bất khả chiến bại” hòng lôi kéo, “nghiên nát” lực lượng chủ lực của ta. Nghiên cứu, phân tích đánh giá tình hình, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận định: Đây tuy là mưu đồ của địch nhưng cũng là thời cơ cho ta tập trung binh lực, hỏa lực để tiêu diệt quân địch, kết thúc chiến tranh. Tác chiến trên địa bàn này, ta tuy có những khó khăn nhất định nhưng có thuận lợi cơ bản: Phát huy được sở trường đánh địch ở địa hình rừng núi, địa bàn Chiến dịch tiếp giáp vùng mới giải phóng (Tây Bắc). Đối với địch, có bất lợi: Chưa kịp xây dựng, củng cố vững chắc công sự, trận địa, xa hậu phương, chỉ có thể tiếp tế bằng đường không; Địa thế của “Lòng chảo Điện Biên” lại thấp. Trong quá trình chuẩn bị, Bộ Tư

lệnh Chiến dịch nhận thấy địch đã củng cố, xây dựng nơi đây thành tập đoàn cứ điểm mạnh nên ta không thể “Đánh nhanh, giải quyết nhanh” như đã xác định nên chuyển phương châm tác chiến chiến dịch sang “Đánh chắc, tiến chắc”. Chủ trương trên của Đảng ta là hoàn toàn đúng đắn nhưng cũng là một quyết định rất khó khăn về mặt tư tưởng đối với bộ đội, nhất là trong điều kiện lực lượng ta đã áp sát mục tiêu tiến công lại phải dừng lại để rút ra chuẩn bị kĩ hơn về: Vũ khí, đạn dược, lương thực, thực phẩm, thuốc men và cách đánh. Xuất phát từ ý nghĩa, tầm quan trọng của trận quyết chiến chiến lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn đồng chí Võ Nguyên Giáp trước khi lên đường: Trận này rất quan trọng, phải đánh cho thắng. Đánh chắc thắng, không chắc thắng không đánh. Cuộc đấu trí, đấu lực cả trước và trong Chiến dịch Điện Biên Phủ với phần thắng thuộc về quân và dân ta đã chứng minh sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây chính là nhân tố quyết định tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả nước đánh thắng đội quân xâm lược nhà nghề của thực dân Pháp và buộc chúng không có lựa chọn nào khác là phải kí Hiệp định Giơnevơ, lập lại hòa bình ở Việt Nam và Đông Dương.

Thời gian tuy đã lùi xa nhưng tầm vóc, ý nghĩa của Chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn sẽ còn mãi. Điều đó không chỉ được khẳng định ở ý nghĩa lí luận và thực tiễn của chiến thắng đối với các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, đối với cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội mà còn trở thành “nhân chứng lịch sử sống động” để các học giả

nước ngoài nghiên cứu, phân tích, đưa ra những nhận định khoa học khẳng định giá trị sâu sắc của sự kiện “lùng lẩy năm châu, chân động địa cầu” dưới nhiều góc độ khác nhau. Chính những nghiên cứu, đánh giá khách quan, toàn diện của các học giả nước ngoài về tầm vóc, ý nghĩa của chiến thắng đã làm cho Điện Biên Phủ mãi vang xa.

Việc xây dựng chương trình, nội dung, thời gian phải phù hợp, đáp ứng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, nghệ thuật quân sự, tiến trình hiện đại hóa của quân đội ta. Cần đẩy mạnh việc bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, từng bước đáp ứng đủ giáo viên chuyên trách giáo dục quốc phòng và an ninh ở tất cả các trường. Các nhà trường, đơn vị tổ chức học tập, ăn nghỉ tập trung cần xây dựng thêm hoạt động ngoại khóa lành mạnh có tác dụng thiết thực góp phần xây dựng tinh thần đoàn kết, rèn luyện kỹ năng hoạt động tập thể, phối hợp đồng đội. Như vậy sẽ nâng cao được chất lượng đào tạo giáo dục quốc phòng và an ninh cho người học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Chiến thắng Điện Biên phủ năm 1954

Trước tình hình mới của cục diện chiến trường, tháng 9 năm 1953, Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng (mở rộng) họp ở Tin Keo (hiện nay thuộc xã Phú Đình, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên) dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bàn về kế hoạch tác chiến Đông - Xuân 1953 - 1954. Sau khi đánh giá tình hình cụ thể các chiến trường, âm mưu mới của Tướng Na-va, khả năng của ta, Hội nghị thông qua bản đề án của Tổng Quân ủy mà nội dung cơ bản là *giữ vững quyền chủ động chiến lược*. Theo đó, ta sẽ sử dụng một bộ phận chủ lực, kết hợp với lực lượng địa phương, mở các cuộc tiến công vào những hướng chiến lược hiểm yếu, tiêu diệt sinh lực địch, giải phóng đất đai, buộc địch phải phân tán lực lượng cơ động để đối phó; qua đó, khoét sâu mâu thuẫn cơ bản giữa tập trung và phân tán binh lực của đối phương, tạo nên thế trận mới, thời cơ mới. Khi thời cơ xuất hiện, nhanh chóng tập trung lực lượng, tiêu diệt bộ phận sinh lực quan trọng của địch, làm chuyển biến cục diện chiến tranh. Trước nguy cơ bị uy hiếp ở những hướng, những khu vực chiến lược, buộc địch phải phân tán điều động tới 70 tiểu đoàn trong tổng số 80 tiểu đoàn cơ động ra các chiến trường trên toàn Đông Dương. Ta đã thành công trong việc điều động phân tán địch. Chọn Điện Biên Phủ là chọn hướng, chọn thời cơ, địa bàn mục tiêu chính xác cho cách đánh của quân ta. Có thể khẳng định, chiến thắng Điện Biên Phủ là đỉnh cao của trí tuệ và bản lĩnh chính trị của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh và vai trò cầm quân của tổng chỉ huy Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ bắt nguồn từ sự

lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong suốt cả cuộc kháng chiến, nhất là ở những thời điểm có tính bước ngoặt quan trọng của cuộc chiến tranh, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn nắm vững lí luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, phát động cuộc chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, xây dựng và sử dụng lực lượng vũ trang cách mạng làm nòng cốt; đánh địch bằng cả sức mạnh của thời đại ngày nay trong sự kết hợp chặt chẽ với kinh nghiệm truyền thống của dân tộc, của nhân loại; đánh địch bằng sức mình là chính, đồng thời tranh thủ tối đa sự ủng hộ mọi mặt của các nước xã hội chủ nghĩa và bè bạn khắp năm châu; chủ động tạo nên sự chuyển hóa căn bản về thế và lực, làm cho sức ta càng đánh càng mạnh và đẩy quân địch vào tình thế ngày càng khốn đốn, phải đầu hàng vô điều kiện.

Bảy mươi năm đã trôi qua, trận quyết chiến chiến lược Điện Biên Phủ đã để lại cho các thế hệ hiện nay và mai sau một mốc son rực sáng trong lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Nhiều nhà khoa học quân sự thế giới đã và vẫn dày công tìm hiểu, nghiên cứu phân tích, lí giải: Tại sao “Việt Minh” đánh thắng? Tại sao đội quân viễn chinh nhà nghề của thực dân Pháp có số quân đông là lực lượng mạnh nhất lúc bấy giờ, với đầy đủ trang bị kĩ thuật hiện đại, với mọi thủ đoạn nham hiểm xảo quyệt lại chịu thất bại thảm hại tại Điện Biên Phủ? Sức mạnh của chiến tranh nhân dân Việt Nam trong trận Điện Biên Phủ tiềm ẩn ở đâu... và còn nhiều vấn đề khác nữa. “Chiến thắng Điện Biên Phủ vang dội địa cầu”, kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc ta. Có thể thấy rằng, bản về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 đã có nhiều công trình nghiên cứu, tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau song chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, nhìn từ góc độ công tác giáo dục quốc phòng an ninh cho thấy:

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã làm tăng niềm tự hào dân tộc, niềm tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện; cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân một lòng, một dạ chiến đấu dưới lá cờ vẻ vang của Đảng vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

Chiến thắng Điện Biên Phủ mang tầm vóc thời đại, góp phần to lớn vào phong trào đấu tranh vì hoà bình, tiến bộ của nhân loại. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ giáng một đòn chí mạng vào nền móng của thực dân Pháp và can thiệp Mĩ, đánh sập thành lũy của chủ nghĩa thực dân cũ ở vị trí xung yếu nhất, đánh dấu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn thế giới; báo hiệu sự thất bại chiến lược toàn cầu phản cách mạng của chủ nghĩa thực dân mới do đế quốc Mĩ cầm đầu. Chiến thắng đó là chiến thắng chung của các

nước trên bán đảo Đông Dương, chiến thắng của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, của phong trào đấu tranh vì hòa bình, tiến bộ xã hội trên toàn thế giới.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ của dân tộc ta đã chứng minh một chân lí của thời đại: Các dân tộc bị áp bức, bị xâm lược nếu có ý chí kiên cường và đường lối đúng đắn, sáng tạo, biết đoàn kết đấu tranh vì độc lập tự do thì dân tộc đó nhất định sẽ thắng lợi; đã thôi thúc và cổ vũ các nước thuộc địa ở Châu Á, Châu Phi, Châu Mỹ La tinh đứng lên đấu tranh tự giải phóng, thoát khỏi ách xâm lược của chủ nghĩa thực dân và đế quốc.

Phát huy tinh thần “Quyết chiến, quyết thắng” của Điện Biên Phủ, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta chủ động nắm bắt thời cơ, vượt mọi khó khăn, thử thách xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã đập tan nỗ lực cuối cùng của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, trực tiếp đưa đến việc kí kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Đông Dương. Một nửa nước được giải phóng, mở ra thời kì cách mạng mới đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, trở thành di sản tinh thần quý báu. Tiếp nối chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, dân tộc ta đã viết tiếp bản anh hùng ca chói lọi trong thời đại Hồ Chí Minh lập chiến công hiển hách Điện Biên Phủ trên không năm 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới 38 năm qua đã đưa đất nước ta lên một tầm cao mới, thể và lực mới, chủ động hội nhập quốc tế.

2.2. Một số vấn đề rút ra trong việc dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay

Thứ nhất, cần nhận thức sâu sắc và dạy học cho các đối tượng học giáo dục quốc phòng an ninh đầy đủ ý nghĩa, tầm vóc, giá trị của chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954. Chiến thắng vĩ đại ở Điện Biên Phủ không những ghi vào lịch sử dân tộc Việt Nam như một mốc son rực sáng nhất trong thế kỉ XX mà ý nghĩa và tầm vóc của sự kiện lịch sử trọng đại này không hề phai mờ. Trái lại, những bài học lịch sử vẫn còn nguyên giá trị trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Điện Biên Phủ như là một cái mốc chói lọi bằng vàng của lịch sử. Nó ghi rõ nơi chủ nghĩa thực dân lần xuống dốc và tan rã, đồng thời phong trào giải phóng dân tộc khắp thế giới đang lên cao đến thắng lợi hoàn toàn”. “Đó là thắng lợi vĩ đại của Nhân dân ta mà cũng là thắng lợi chung của tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới”.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ - đỉnh cao của cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 -1954 là chiến công lớn nhất, chói lọi nhất của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954). Chiến thắng này góp phần quyết định đập tan hoàn toàn dã tâm xâm lược của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, buộc chúng phải kí Hiệp định Giơ-ne-vơ, kết thúc chiến tranh ở Đông Dương, mở ra một thời kì mới cho cách mạng Việt Nam, Lào và Cam-pu-chia, góp phần quan trọng đối với phong trào giải phóng dân tộc, mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn thế giới. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ mang tầm vóc thời đại, có ý nghĩa to lớn, là sự kết tinh của nhiều nhân tố, trong đó, quan trọng nhất là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; của chủ nghĩa yêu nước, tinh thần cách mạng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, của ý chí quyết chiến, quyết thắng và sức mạnh của Quân đội nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Chiến thắng Điện Biên Phủ đồng thời là chiến thắng của tình đoàn kết chiến đấu bền chặt, thủy chung, son sắt giữa quân đội, nhân dân 3 nước Đông Dương và sự đoàn kết, giúp đỡ, ủng hộ của các nước anh em và bạn bè quốc tế.

Thứ hai, nhận thức và lồng ghép trong dạy học về nghệ thuật quân sự Việt Nam cho các đối tượng học giáo dục quốc phòng và an ninh. Nghệ thuật quân sự trong chiến thắng Điện Biên Phủ trước hết là nghệ thuật tạo và nắm thời cơ giành thắng lợi quyết định trong trận quyết chiến chiến lược. Khi tướng Nava và bộ chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp cho quân ồ ạt nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, ta chuyển hướng chiến lược tiến hành bao vây Điện Biên Phủ, buộc bộ chỉ huy quân Pháp phải điều động hầu hết lực lượng chủ lực ra tăng cường. Trước nguy cơ bị uy hiếp ở những hướng, những khu vực chiến lược, buộc địch phải phân tán điều động tới 70 tiểu đoàn trong tổng số 80 tiểu đoàn cơ động ra các chiến trường trên toàn Đông Dương. Ta đã thành công trong việc điều động phân tán địch. Chọn Điện Biên Phủ là chọn hướng, chọn thời cơ, địa bàn mục tiêu chính xác cho cách đánh của quân ta.

Nét độc đáo, sáng tạo của nghệ thuật chỉ đạo tập trung lực lượng giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược. Với 49 cứ điểm hình thành ba khu vực phòng ngự liên hoàn, từng cứ điểm có hệ thống lô cốt, chiến hào, hầm ngầm kiên cố với hệ thống hỏa lực mạnh, được tổ chức thành nhiều cụm cứ điểm - “Trung tâm đề kháng theo kiểu phức tạp” và Điện Biên Phủ được mệnh danh là “Pháo đài bất khả xâm phạm”. Quyết định tiến công Điện Biên Phủ thực hiện đòn quyết chiến chiến lược tại đây không những thể hiện nét đặc sắc của nghệ thuật

chi đạo chiến tranh, tạo và nắm thời cơ đánh vào một cứ điểm mạnh của địch. Tiến công Điện Biên Phủ, ta đã phát huy được sức mạnh, sở trường của ta, hạn chế được sức mạnh, khoét sâu điểm yếu chí tử của địch. Mặc dù Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất của quân viễn chinh Pháp, song cách xa hậu phương, dễ bị cô lập, việc ứng cứu chi viện, giải tỏa chi tiến hành bằng đường không. Về phía ta, lại phát huy được khả năng về lực lượng, phương tiện do tác chiến ở địa hình rừng núi.

Nghệ thuật quân sự trong chiến thắng Điện Biên Phủ thể hiện nghệ thuật chỉ đạo “Đánh chắc, tiến chắc” giành thắng lợi quyết định. Nghiên cứu, phân tích đánh giá tình hình, Trung ương Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận định: Đây tuy là mưu đồ của địch nhưng cũng là thời cơ cho ta tập trung binh lực, hỏa lực để tiêu diệt lớn quân địch, kết thúc chiến tranh. Tác chiến trên địa bàn này, ta tuy có những khó khăn nhất định nhưng có thuận lợi cơ bản đó là: Phát huy được sở trường đánh địch ở địa hình rừng núi, địa bàn chiến dịch tiếp giáp vùng mới giải phóng (Tây Bắc). Trong quá trình chuẩn bị, Bộ Tư lệnh chiến dịch nhận thấy địch đã củng cố, xây dựng nơi đây thành tập đoàn cứ điểm mạnh nên ta không thể “Đánh nhanh, giải quyết nhanh” như đã xác định. Vì thế, Bộ Tư lệnh chiến dịch đã kịp thời chuyển phương châm tác chiến chiến dịch sang “Đánh chắc, tiến chắc”.

Nghệ thuật quân sự trong chiến thắng Điện Biên Phủ thể hiện sức mạnh tác chiến hợp đồng binh chủng, tập trung ưu thế binh hỏa lực, đánh dứt điểm từng trận then chốt. Chiến dịch Điện Biên Phủ là trận đánh hiệp đồng binh chủng quy mô lớn đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Lực lượng ta tham gia chiến dịch, bên cạnh các đại đoàn bộ binh (9 trung đoàn), có một Đại đoàn Công - Pháo (351) và một trung đoàn pháo cao xạ (367). Do ta tập trung tiêu diệt từng cụm cứ điểm nên pháo binh có điều kiện thuận lợi chi viện cho bộ binh trong từng trận đánh. Thắng lợi của ta trong đợt một chiến dịch đã thể hiện rõ sự hiệp đồng chiến đấu chặt chẽ, tạo ưu thế binh hỏa lực hơn hẳn địch, dứt điểm từng cụm cứ điểm, vừa chiến đấu vừa rút kinh nghiệm trận trước cho trận sau, củng cố lực lượng sau từng trận, từng đợt chiến dịch và có điều kiện chuẩn bị cho bước tiếp theo. Cách đánh đó chính là bước phát triển của nghệ thuật chiến dịch trong một chiến dịch tiến công trận địa quy mô lớn nhất của quân đội ta trong kháng chiến chống Pháp, được đánh dấu bằng việc xác định đúng phương châm tác chiến chiến dịch “Đánh chắc, tiến chắc”.

Thứ ba, từ bài học chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ giáo dục, dạy học về xây dựng, phát huy thế trận lòng dân, sức mạnh nhân dân trong quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Nghị quyết của Bộ Chính trị và Lời

kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được quân dân cả nước tích cực hưởng ứng sôi nổi, đồng lòng, dốc sức cho Chiến dịch. Bên cạnh 55.000 quân chủ lực, hơn 10 vạn người gồm: Lực lượng dân công, thanh niên xung phong, và các lực lượng khác đã tham gia Chiến dịch, trên tinh thần tất cả tập trung cho Chiến dịch Điện Biên Phủ. Theo các tài liệu, sách báo... ghi lại, trong 210 ngày, từ tháng 11 năm 1953 đến tháng 5 năm 1954, có hơn 261 nghìn dân công hỏa tuyến, trong đó có 18.200 cán bộ, đội viên, thanh niên xung phong trực tiếp tham gia, làm mới 89km đường và sửa chữa hơn 500km đường giao thông... Đặc biệt, sự sáng tạo độc đáo, biểu hiện trí thông minh của nhân dân ta, làm cho thực dân Pháp hết sức bất ngờ và thán phục. Đó là việc sử dụng các phương tiện thô sơ và xe đạp thồ là phương tiện chính. Quân và dân các địa phương đã huy động 22.000 lượt xe đạp thồ, 11.800 thuyền bè, 1.800 mảng nứa, 756 xe thô sơ, 914 con ngựa thồ, xe trâu, một đội ô tô 628 chiếc... đã vận chuyển 30.759 tấn lương thực, thực phẩm, vũ khí, quân dụng... phục vụ Chiến dịch. Đồng thời, còn là bài học về tinh thần đoàn kết, sự kết tinh trí tuệ, bản lĩnh kiên cường và truyền thống yêu nước, bất khuất của toàn thể dân tộc Việt Nam, bài học về nghệ thuật quân sự; về phát huy, hiệu triệu sức mạnh của toàn dân tộc và sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên thế giới, nhất là 2 nước Lào và Campuchia; về thế trận lòng dân, sức mạnh của cuộc chiến tranh nhân dân để làm nên một trong những chiến thắng vĩ đại nhất trong thế kỉ XX.

Thứ tư, bài học đề cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn gian khổ để giành chiến thắng.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp với một đội quân “Đầu trần, chân đất, súng thô”, quân đội ta đã đánh bại đội quân nhà nghề với “Xe tăng, đại bác, máy bay, tàu chiến hiện đại”. Sở dĩ chúng ta làm được điều này là vì ngay từ đầu của cuộc kháng chiến với đường lối kháng chiến của quân đội ta là: “Toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh và dựa vào sức mình là chính”. Trong sự nghiệp đổi mới của đất nước ta hiện nay, hơn bao giờ hết, theo tinh thần Điện Biên Phủ, phải phát huy tinh thần độc lập tự chủ, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, phải hết sức coi trọng xây dựng sức mạnh nội lực, đó chính là sức mạnh tổng hợp từ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, sự điều hành quản lí của Nhà nước, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, tinh thần và sức mạnh của nhân dân Việt Nam yêu nước ở trong và ngoài nước. Để tạo ra nội lực to lớn và bền vững của đất nước phải đặc biệt chú trọng và chăm lo tới công tác xây dựng Đảng, chăm lo xây dựng nền dân chủ nhân dân, nắm bắt thời cơ, khắc phục nguy cơ, tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, đưa đất nước phát triển bền vững.

Trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, Tổng Quân ủy, Bộ Tổng tư lệnh, Đảng ủy mặt trận Điện Biên Phủ đã kiên quyết, mưu lược đưa ra thay đổi cách đánh ngay cả khi đã triển khai thành nghị quyết. Đây là bài học rất có ý nghĩa đối với Đảng và nhân dân ta hiện nay. Hiện nay, tình hình thế giới và trong nước vừa có thuận lợi, thời cơ vừa có khó khăn thách thức, Đảng ta đang đứng trước nhiều vấn đề mới cần phải xử lý, nhiều việc hết sức phức tạp. Trong tình hình ấy, đòi hỏi Đảng phải vững vàng về chính trị, tư tưởng, năng động sáng tạo, nhạy bén, phân tích kịp thời để hoạch định chính sách, điều chỉnh mục tiêu và cách thức phát triển đất nước sao cho phù hợp với xu thế chung của thời đại. Luôn bám sát vào sự vận động của thực tiễn, kịp thời phân tích, phát hiện ra những vấn đề mới, tổng kết thực tiễn, phát triển sáng tạo lý luận chính là những yếu tố cơ bản để bảo đảm Đảng ta lãnh đạo đường lối đổi mới đúng đắn và thành công.

Thứ năm, thường xuyên quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng về chiến tranh nhân dân, hậu cần toàn dân, nhất là Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết số 28/NQ-TW của Bộ Chính trị và các nghị định của Chính phủ về xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc. Xây dựng hậu phương đất nước, hậu phương tại chỗ từng địa phương toàn diện cả thế trận và tiềm lực, lấy “Thế trận lòng dân” làm cơ sở nền tảng; lấy tạo nguồn, khai thác tiềm năng tại chỗ là cơ bản. Hình thành các khu vực hậu cần tại chỗ có khả năng độc lập bảo đảm cho lực lượng vũ trang hoạt động, tác chiến trong mọi tình huống. Thực hiện quy hoạch đi trước một bước, đảm bảo sự thống nhất giữa quy hoạch căn cứ hậu phương, căn cứ hậu cần các vùng, miền với phát triển kinh tế - xã hội, thế trận quốc phòng toàn dân và chiến tranh nhân dân trên từng hướng (địa bàn) chiến lược. Ưu tiên xây dựng quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng căn cứ hậu cần, nhất là hệ thống mạng lưới giao thông vận tải đường bộ, đường thủy để triển khai phương thức vận tải linh hoạt, tạo sự liên kết chặt chẽ giữa căn cứ hậu phương với căn cứ hậu cần và lực lượng hậu cần các cấp trên từng địa bàn. Đẩy mạnh kết hợp kinh tế với quốc phòng - an ninh, vừa thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, vừa tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, nâng cao khả năng bảo đảm của hậu cần các cấp. Tiếp tục nghiên cứu, đầu tư có chiều sâu để xây dựng hậu cần tại chỗ, nhất là địa bàn chiến lược, trọng điểm, trong đó có địa bàn Tây Bắc. Đồng thời, từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách trong thu hút, huy động nguồn lực hậu cần của toàn dân. Tiếp tục rà soát, tính toán nhu cầu hậu cần, từng bước tổ chức dự trữ hợp lý các loại vật chất, trang bị hậu cần bảo đảm cho lực lượng vũ trang; có phương án dự trữ trước vật

tư chiến lược và dự trữ công nghệ tại một số nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp công nghiệp hậu cần tại địa bàn trọng yếu. Duy trì, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu kinh tế - quốc phòng trên các địa bàn chiến lược nhằm tạo thế, tạo lực hậu cần, sẵn sàng bảo đảm trong các tình huống

Thứ sáu, thực hiện tốt giáo dục, dạy học về vai trò lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ cũng như trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Tháng 01 năm 1953, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã họp Hội nghị lần thứ tư khoá II từ ngày 25 đến ngày 30 để đưa ra các quyết sách quan trọng về cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 tại phiên khai mạc Hội nghị Trung ương bốn khoá II, Tổng Bí thư Trường Chinh đã trình bày Báo cáo của Trung ương Đảng, trong đó xác định rõ quan điểm chỉ đạo và phương châm đánh chắc, tiến chắc cho toàn bộ cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954: “Về vấn đề chỉ đạo chiến tranh, phương châm chung của cuộc chiến tranh giải phóng của ta là trường kì kháng chiến tự lực cánh sinh. Ta không chủ quan, khinh địch, không nóng vội, không mạo hiểm. Đánh ăn chắc, tiến ăn chắc. Chắc thắng thì kiên quyết đánh cho kì thắng. Không chắc thắng thì kiên quyết không đánh. Nếu chủ quan, mạo hiểm mà một lần thua nặng thì sẽ tai hại lớn. Ngày 06 tháng 12 năm 1953, sau khi phân tích kĩ tình hình trong nước và quốc tế, âm mưu của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ ở Việt Nam; đánh giá mức độ, khả năng chuẩn bị cung cấp cho mặt trận và thời cơ chiến lược, Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ. Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tư lệnh Quân đội, Bí thư Tổng Quân ủy đã được chỉ định trực tiếp làm Chỉ huy trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy Chiến dịch. Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng làm Chủ tịch Hội đồng cung cấp mặt trận Trung ương. Đồng chí Trần Đăng Ninh phụ trách các vấn đề về đường sá và cung cấp của chiến dịch. Nhiều nhà khoa học, nhà báo, văn nghệ sĩ nổi tiếng như: Bác sĩ Tôn Thất Tùng, Vũ Đình Tung, Họa sĩ Tô Ngọc Vân (hi sinh trên đường ra trận), nhà văn Nguyễn Đình Thi, nhạc sĩ Đỗ Nhuận,... đã lên đường ra mặt trận. Từ quá trình chuẩn bị mọi mặt và triển khai thắng lợi Chiến dịch Điện Biên Phủ tháng 01 năm 1953 đến tháng 5 năm 1954, có thể thấy rõ sự lãnh đạo toàn diện và tuyệt đối của Đảng đối với quân đội. Trí tuệ lãnh đạo tập thể của Trung ương Đảng cùng sự chỉ đạo cụ thể, trực tiếp, toàn diện, sát sao, liên tục của Bộ Chính trị và Ban Bí thư đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng Bí thư Trường Chinh trong đó có phương châm “Đánh chắc, tiến chắc” và “Xây dựng pháo binh” là nhân tố quyết định bảo đảm thắng lợi cho Chiến dịch Điện Biên Phủ.

3. Kết luận

Thời gian không ngừng trôi, lịch sử dân tộc Việt Nam vẫn tiếp tục đi lên trên những hành trình mới nhưng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, đặc biệt là tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc trong chiến dịch vẫn còn nóng hổi đối với hôm nay, mãi là một biểu hiện sinh động của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh; trở thành bài học kinh nghiệm mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa lí luận và thực tiễn sâu sắc, rất cần được chất lọc phát huy và vận dụng sáng tạo trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hôm nay. Phát huy tinh thần Điện Biên Phủ trong sự nghiệp cách mạng hiện nay, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo”. Quán triệt và thực

hiện Nghị quyết của Đảng, trước hết cần phải phát huy vai trò của nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn của đất nước; bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; bảo đảm hiệu quả thực chất hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội. Giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Phát huy thắng lợi của cuộc chiến tranh nhân dân với những kinh nghiệm quý báu, tiếp tục xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh vững chắc. Kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng với an ninh, kinh tế và đối ngoại. Chú trọng xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng trên các địa bàn chiến lược trọng điểm tuyến biên giới, tạo thế trận quốc phòng - an ninh bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng “Thế trận lòng dân” vững chắc.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chỉ đạo Tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị, (2000), *Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945 - 1975 - Thắng lợi và bài học*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, (2004), *60 năm Quân đội Nhân dân Việt Nam*, NXB Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam, (1998), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 14, NXB Chính trị Quốc gia, tr.130.
- [4] Võ Nguyên Giáp, (2018), *Tổng tập hồi kí*, NXB Quân đội Nhân dân, Hà Nội, tr.900.
- [5] Võ Nguyên Giáp, (2000), *Điện Biên Phủ - Điểm hẹn lịch sử*, NXB Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
- [6] Hoàng Minh Phương, (2014), *Mấy vấn đề lớn về chỉ đạo chiến lược, chiến dịch trong chiến dịch Điện Biên Phủ*, Tạp chí Lịch sử quân sự, số 1, tr. 9.
- [7] Trần Trọng Trung, (2005), *Cuộc đấu trí giữa hai bộ thống soái của ta và của địch*, Điện Biên Phủ - hợp tuyển công trình khoa học, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] *Giáo trình Giáo dục Quốc phòng và an ninh*, (2021), dùng cho hệ đào tạo cao cấp lí luận chính trị, NXB Lí luận Chính trị.
- [9] Hoàng Minh Thảo, (2005), *Nghệ thuật quân sự Việt Nam trong chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc*, NXB Quân đội Nhân dân.
- [10] Hoàng Minh Thảo, (2007), *Bàn về nghệ thuật quân sự*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

VICTORY OF DIEN BIEN PHU - APPLICATION IN TEACHING CURRENT NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION

Bui Xuan Viet

Email:vietanh197566@gmail.com
Ho Chi Minh National Academy of Politics
135 Nguyen Phong Sac street,
Cau Giay district, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *Theoretical studies of the people's war carried out by the whole nation, comprehensively, long-term resistance, and practice have proven that the resistance war against the French colonial invasion is the most profound lesson. This study shows results from actual battles that draw lessons on combined combat between the people's war posture combined with local supplementary forces. The historic victory of Dien Bien Phu, including the resonance of national and era strength, passionate patriotism, and traditional Vietnamese military arts inherited and developed to new heights under the leadership of President Ho Chi Minh, is one of the brilliant victories and the result of the convergence of many factors, including Vietnamese intelligence and bravery. From the theoretical and practical research results of the resistance war against the French, we oriented and proposed future research on defending the country in modern times.*

KEYWORDS: Dien Bien Phu, lesson-learnt, President Ho Chi Minh, teaching.